

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng
đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng
trong toàn Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên

Trong những năm qua, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, của các cấp ủy, tổ chức Đảng có những chuyển biến tích cực, rõ nét; việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát có nhiều đổi mới, số lượng, chất lượng và hiệu quả ngày càng nâng cao; tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh, góp phần tích cực trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát giữa các cấp ủy, tổ chức đảng chưa đồng đều; việc kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra ở một số đảng bộ còn chậm. Công tác giám sát thường xuyên của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp có mặt còn hạn chế, chuyển biến chưa rõ nét; phạm vi, nội dung giám sát chưa toàn diện cả về lĩnh vực và đối tượng; việc phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên có lúc chưa kịp thời, dẫn đến hiệu quả ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa chưa cao. Phương pháp công tác của một số cán bộ, công chức còn thiếu khoa học; việc cập nhật, nghiên cứu thông tin, tài liệu, văn bản chưa thường xuyên nên trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là nhiệm vụ giám sát thường xuyên, còn lúng túng, bị động. Việc triển khai, sử dụng các phần mềm của Ngành Kiểm tra Đảng tại Ủy ban Kiểm tra các cấp còn gặp khó khăn; nguồn lực phục vụ chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng đã được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế; dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, chưa bảo đảm tính tập trung, liên thông.

Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm nêu trên chủ yếu là do nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy cơ sở về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát chưa đầy đủ, sâu sắc, toàn diện. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, tổ chức đảng còn thiếu chủ động, chưa quyết liệt; một số Ủy ban Kiểm tra chưa thực sự chủ động trong tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của

một số tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế; tình trạng vi phạm quy chế làm việc vẫn còn xảy ra. Công tác phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát có lúc, có việc chưa chặt chẽ, thường xuyên. Năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị, kinh nghiệm thực tiễn và phương pháp làm việc của một bộ phận cán bộ làm công tác kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát theo Chương trình hành động của Ngành Kiểm tra Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình mới; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đổi mới tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, học tập, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế của Đảng, nhất là các văn bản liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát theo Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Thực hiện tốt công tác giám sát, bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng định hướng và đúng quy định. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với các cơ chế kiểm soát quyền lực; xác định kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng.

Chủ động xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm, phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở; không để vi phạm nhỏ kéo dài, tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng. Đồng thời, chú trọng xây dựng và lan tỏa văn hóa trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong giai đoạn phát triển mới.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tạo bước tiến mới trong công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Đồng thời, quan tâm bảo vệ cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đột phá vì lợi ích chung.

Cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định; chú trọng tự kiểm tra, tự giám sát ngay từ cơ sở; chủ động phòng ngừa, cảnh báo và ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa. Tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đột phá, chiến lược của Đảng bộ tỉnh; khẩn trương khắc phục đồng bộ, triệt để các hạn chế, khuyết điểm theo kết luận kiểm tra, giám sát.

Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, vi phạm như: công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai, môi trường; khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; triển khai các dự án đầu tư trọng điểm; thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; cải cách hành chính; việc ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư ngoài ngân sách; việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ của tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ, công chức.

Định kỳ hoặc đột xuất, thường trực cấp ủy làm việc, nghe Ủy ban Kiểm tra báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, tình hình phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan liên quan để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vụ việc; xem xét, giải quyết các kiến nghị, đề xuất, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

3. Đẩy mạnh chuyển trọng tâm sang giám sát thường xuyên trên các mặt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp ủy các cấp, bảo đảm chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm, hiệu quả

Tăng cường giám sát việc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trọng tâm là các nghị quyết chiến lược, trụ cột, có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Đồng thời, tăng cường giám sát toàn diện việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội, các nghị quyết chuyên đề, quy định, chỉ thị, kết luận, quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp.

Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, coi trọng và đẩy mạnh công tác giám sát thường xuyên theo

hướng toàn diện, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, dấu hiệu vi phạm để chấn chỉnh, xử lý ngay từ cơ sở, không để phát sinh vi phạm nghiêm trọng.

Tăng cường tổng hợp, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên về các dạng khuyết điểm, vi phạm điển hình; những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách; những sơ hở, thiếu sót trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành; đồng thời làm rõ nguyên nhân, giải pháp khắc phục, phòng ngừa và bài học kinh nghiệm được rút ra qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và năng lực phòng ngừa vi phạm trong toàn hệ thống chính trị.

4. Rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo chủ trương, quy định và hướng dẫn của Trung ương

Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp căn cứ các quy chế, quy định, quyết định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương để nghiên cứu, áp dụng, vận dụng phù hợp với tình hình thực tiễn; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng, bảo đảm đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất và tổ chức thực hiện hiệu quả.

Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm theo hướng bảo đảm tính liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, sát tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; xây dựng, quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm khoa học, đồng bộ, liên thông, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, từng bước chuyển sang “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”

Tổ chức vận hành đầy đủ, hiệu quả các phần mềm, ứng dụng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu của Ngành Kiểm tra Đảng. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ; tăng cường kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu từng bước chuyển sang phương thức “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”.

Tăng cường xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát; tạo nền tảng cho việc ứng dụng các công nghệ số, dữ liệu lớn trong

hoạt động kiểm tra, giám sát và công tác kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy quản lý.

Đẩy mạnh phối hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ thông tin giữa cơ quan kiểm tra, giám sát với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan; bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong toàn hệ thống chính trị.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa ủy ban kiểm tra các cấp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị

Các cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, rà soát, bổ sung và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm rõ trách nhiệm, rõ nội dung, cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với hoạt động thanh tra nhà nước, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin, phối hợp phát hiện, xử lý vi phạm, nhất là đối với các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác kiểm tra, giám sát; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo, hình thức, lãng phí nguồn lực; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong tình hình mới.

7. Nâng cao chất lượng tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ kiểm tra

Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đánh giá cán bộ kiểm tra dựa trên kết quả và sản phẩm cụ thể, gắn với cơ chế khen thưởng - kỷ luật nghiêm minh. Thực hiện tốt công tác cán bộ phân công theo địa bàn; giữ vững kỷ cương, kỷ luật; thu hút và phát triển nhân tài theo quy định; thường xuyên tập huấn, đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, am hiểu pháp luật, sử dụng hiệu quả công nghệ số, gương mẫu về phẩm chất đạo đức, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

8. Sơ kết, tổng kết, nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, thi đua, khen thưởng

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp chú trọng nâng cao chất lượng sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; đánh giá sâu sắc, toàn diện những mặt làm được và chưa được, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả, sát với tình hình thực tiễn của Đảng bộ. Thường xuyên nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm; tổng kết lý luận và thực tiễn; viết đề tài, sáng kiến kinh nghiệm.

Quan tâm thực hiện, phát động phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng và kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nêu gương điển hình, phát huy, nhân rộng cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng Chỉ thị đảm bảo thiết thực, hiệu quả; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

9.2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Chỉ thị.

9.3. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chỉ thị.

9.4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nghiên cứu, cụ thể hoá; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tham gia giám sát, phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội trong triển khai thực hiện Chỉ thị.

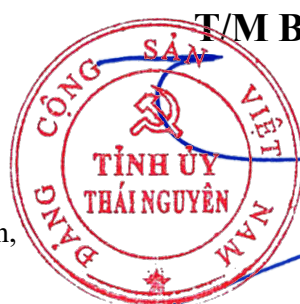
9.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chỉ thị; định kỳ báo cáo kết quả với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị theo quy định.

Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ Địa bàn II, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UB MTTQ và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

UBKTTU/230.



**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trịnh Xuân Trường